

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂY HỒ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HSST

Ngày: 16/01/2020.

Về tội cướp giật tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : **Ông Trần Việt Hùng.**

Các hội thẩm nhân dân : **Bà Nguyễn Thanh Tú.**

Bà Đỗ Thị Hồng Lan.

- Thư ký phiên tòa : Ông Hà Ngọc Tiến - Thư ký.

- Đại diện VKSND quận Tây Hồ tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Tiên Việt – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Tây Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 220 /HSST ngày 25 tháng 12 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2019/QĐXX-HSST ngày 03 tháng 01 năm 2019 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên Vũ Thành N. - Sinh năm: 1997; HKTT: số 77 tổ 5 xóm TT1., phường TL1., quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Ngách 325/135 tổ 23B cũ (tổ 7C mới), phường TL1., quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; con ông: Vũ Văn G1.; (đã mất) và con bà: Phạm Thị H1.; Theo danh chỉ bản số 210 lập ngày 25 tháng 03 năm 2019 của Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà nội thì tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt ngày 21/03/2019, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số I - công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên Vương Quốc A. - Sinh năm: 1999; HKTT: số 8 ngõ 395/10 Phố T., phường TN1., quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: số 52c ngõ 100 Phố K., phường TN1., quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông: Vương Quốc V1. và con bà : Hoàng Thanh H2.; Theo danh chỉ bản số 208 lập ngày 27 tháng 03 năm 2019 của Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà nội thì Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt ngày 22/03/2019, hiện

đang bị tạm giam tại trại tạm giam số I - công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1/ Bà Nguyễn Thị Bích Nh1. -sinh năm: 1966, Trú tại: 335 ngõ V1., phường KT1., quận Đống Đa, thành phố Hà Nội (có mặt).

2/ Chị Khuất Thị Thu H3. - sinh năm: 1989, Trú tại: tổ 10, phường NT1., quận Long Biên, thành phố Hà Nội (vắng mặt)

3/ Anh Trần Đức S1. - sinh năm: 1994 và chị Lê Thị Thu H4. - sinh năm: 1991 ; Trú tại: số 226 phố V., quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

4/ Chị Phạm Thị Huyền T2. - sinh năm: 1993, HKTT: P 1802 A, chung cư LG., 173 Phố X., phường DV., quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

5/ Bà Bùi Thị M1. - sinh năm 1963, trú tại: số 2 ngõ 767 Phố NK., phường TT1., quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội(vắng mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan :

1/ Anh Nguyễn Văn P1.; trú tại số 1 Đê T., quận Hai Bà Trưng, Hà nội (vắng mặt).

2/ Anh Đặng Ngọc H5. - sinh năm: 1976, trú tại: 18B ngõ 874 phố M., phường TL1., quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu sài cá nhân, Vũ Thành N. và Vương Quốc A. đã nhiều lần cùng nhau sử dụng xe máy Honda Wave màu đen, không đeo biển kiểm soát đi lòng vòng trên các tuyến phố của thành phố Hà Nội xem ai sơ hở sẽ thực hiện việc chiếm đoạt tài sản, cụ thể các vụ án như sau:

Vụ thứ nhất:

Khoảng 05 giờ ngày 03/03/2019, Vũ Thành N. điều khiển xe máy chở sau Vương Quốc A. đi trên đường Yên Phụ nhỏ hướng về đường Âu Cơ thì phát hiện bà Nguyễn Thị Bích Nh1. (sinh năm: 1966, Trú tại: 335 ngõ V1., phường KT1., quận Đống Đa, thành phố Hà Nội) đang điều khiển xe máy đi cùng chiều, trên vai có đeo 01 túi xách màu nâu. Khi đến trước cửa số nhà 103 Yên Phụ, N. điều khiển xe máy áp sát bên phải xe máy của bà Nh1. để Quốc A. ngồi sau dùng tay trái giật chiếc túi xách của bà Nh1.. Lấy được tài sản, N. phóng xe về khu vực đê TL1., phường TL1., tại đây cả hai dừng xe lại và lục soát chiếc túi xách thấy bên trong có 01 chiếc điện thoại Iphone 6 plus màu vàng, 01 điện thoại Nokia màu đỏ đen và số tiền khoảng 1.000.000đ (một triệu đồng) cùng một số đồ dùng cá nhân của bà Nh1.. N. vứt điện thoại Nokia và sim của chiếc điện thoại Iphone 6plus đi. Chiếc túi xách cùng sổ giấy tờ của bà Nh1., Vương Quốc A. đã vứt vào trong sân một nhà bên đường. Đối với

chiếc điện thoại Iphone 6 plus, cả hai mang đến bán cho anh Đặng Ngọc H5. (sinh năm: 1976, trú tại: 18B ngõ 874 Phố M., phường TL1., quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội) là chủ cửa hàng mua bán điện thoại tại số 58 Đê T., phường TL1., quận Hai Bà Trưng lấy 2.000.000đ (hai triệu đồng). Đến ngày 20/3/2019, N. đến gặp anh H5. mua lại chiếc điện thoại để sử dụng. Đối với số tiền lấy được N., Quốc A. chia nhau sử dụng cá nhân hết.

Ngày 06/3/2019, bà Nh1. đã có đơn trình báo đến Công an thành phố Hà Nội và khai bị chiếm đoạt số tài sản gồm: 01 chiếc túi xách giả da màu nâu KT: 30x40cm nhãn hiệu LV bên trong có 01 điện thoại Nokia màu đỏ, 01 điện thoại Iphone 6 plus, 01 ví cầm tay giả da KT: 15x25cm, số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng), 01 đôi bông tai bằng vàng khối lượng 5 chỉ, các giấy tờ tùy thân mang tên Nguyễn Thị Bích Nh1..

Đến 22 giờ ngày 20/3/2019, tại trước cửa số nhà 56 đê T., phường TL1., quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, đội 8 phòng Cảnh sát hình sự - Công an thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ kiểm tra phát hiện trong người Vũ Thành N. có chiếc điện thoại Iphone 6 plus là tang vật của vụ án nên đã đưa về Công an phường TL1. giải quyết. Ngày 22/3/2019, Vương Quốc A. đã đến Công an thành phố Hà Nội đầu thú.

Cơ quan điều tra đã tiến hành tạm giữ của Vũ Thành N. chiếc điện thoại Iphone 6 plus có số Imeil: 355876060838491. Qua khám xét nhà N. tại ngách 325/135 tổ 7C Phố K., phường TL1., quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội đã thu giữ 01 túi xách màu đen KT: 18x25cm có quai đeo bị đứt.

Ngày 22/3/2019, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội đã dẫn giải Vương Quốc A. đi xác định địa điểm vứt chiếc túi xách đã chiếm đoạt của bà Nh1., xác định là sân nhà ông Nguyễn Văn M2. tại số 44 ngõ 75/31 tổ 1B, phường TL1., quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ: 01 chiếc túi xách giả da màu nâu nhãn hiệu LV bên trong có 01 thẻ Fitness & Yoga mang tên Nguyễn Thị Bích Nh1..

Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự xác định:

+ 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 plus 64GB đã qua sử dụng có giá trị: 2.000.000 đ (hai triệu đồng)

+ 01 chiếc túi xách nữ màu nâu có nhãn Luis Vuitton KT: 25x30cm đã qua sử dụng có giá trị: 30.000đ (ba mươi nghìn đồng)

+ 01 điện thoại Nokia màu đỏ không có căn cứ để định giá

Đối với đôi bông tai bằng vàng khối lượng 5 chỉ theo lời khai của bà Nh1. bị các bị can chiếm đoạt, quá trình điều tra bà Nh1. không đưa ra được căn cứ chứng minh về nguồn gốc, mặt khác các bị can đều khẳng định không chiếm đoạt đôi bông tai này. Do đó không có căn cứ để xem xét xử lý đối với yêu cầu của bà Nh1..

Ngày 13/10/2019 Cơ quan CSĐT - Công an quận Tây Hồ đã tiến hành trả cho bà Nh1. số tài sản gồm: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 plus 64GB màu

hồng, 01 chiếc túi xách nữ màu nâu có nhãn Luis Vuitton. Nhận lại tài sản bà Nh1. yêu cầu các bị can phải bồi thường số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng). Đối với xây sát do bà Nh1. bị ngã xe, bà Nh1. từ chối đi giám định.

Vụ thứ hai: Khoảng 7 giờ ngày 27/01/2019, Vũ Thành N. điều khiển xe máy Honda Wave chở Quốc A. ngồi sau đi đến đoạn ngõ 208 Nguyễn Văn Cừ, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, phát hiện chị Đàm Thị Thu H6. (sinh năm:1982, Trú tại: 35B HĐ., phường CD., quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội) điều khiển xe máy đi cùng chiều, trên vai đeo 01 túi xách màu đen. Thấy vậy, N. điều khiển xe máy bám theo và áp sát phía bên phải xe máy của chị H6., tạo điều kiện thuận lợi để Quốc A. ngồi sau dùng tay trái giật chiếc túi xách của chị H6.. Sau khi lấy được tài sản N. điều khiển xe máy rồi phóng xe về cầu Vĩnh Tuy. Tại đây, Quốc A. lục soát chiếc túi phát hiện bên trong túi xách có 01 ví màu đen đựng số tiền khoảng 1.000.000đ (một triệu đồng), 01 điện thoại Iphone 6S màu hồng và một số giấy tờ tùy thân của chị H6.. Do chiếc điện thoại Iphone 6S bị khóa màn hình nên Quốc A. đã vứt xuống sông Hồng còn số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) Quốc A. và N. đã chia nhau sử dụng ăn tiêu hết.

Ngày 27/01/2019 chị Đàm Thị Thu H6. đã có đơn trình báo Công an phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội về việc bị cướp giật tài sản.

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng quận Tây Hồ xác định: chiếc điện thoại Iphone 6S không có căn cứ định giá.

Tại Công an phường Bồ Đề, quận Long Biên chị H6. khai: trong chiếc túi xách bị chiếm đoạt có 01 ví da màu đen bên trong có số tiền khoảng 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng), 01 điện thoại di động Iphone 6S 64 GB màu hồng, 01 chứng minh thư nhân dân của chị H6., 01 chứng minh thư nhân dân của bố chị H6. và 01 quyển sổ tiết kiệm. Tổng số tài sản có trị giá khoảng 2.800.000đ (Hai triệu tám trăm nghìn đồng), đối với chiếc túi xách và chiếc ví da đã cũ chị H6. không đề nghị gì.

Ngày 05/10/2019, Công an phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm cho biết chị Đàm Thị Thu H6. đã chuyển vào trong thành phố Hồ Chí Minh sinh sống, chưa xác định được địa chỉ.

Vụ thứ ba: Khoảng 13 giờ ngày 06/03/2019, N. điều khiển xe máy Honda Wave, không BKS chở Quốc A. ngồi sau đi trên đường Cổ Linh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội hướng về cầu Vĩnh Tuy. Khi đến đối diện số nhà 9B đường Cổ Linh, quận Long Biên N. phát hiện chị Khuất Thị Thu H3. (sinh năm: 1989, Trú tại: tổ 10, phường NT1., quận Long Biên, thành phố Hà Nội) đang điều khiển xe máy, đeo 01 túi xách màu đen ở sườn bên phải. N. điều khiển xe máy áp sát bên phải xe máy của chị H3. để Quốc A. giật chiếc túi xách. Lấy được tài sản N. điều khiển xe đi về nhà N. và lục soát túi xách thấy bên trong có 01 điện thoại Iphone XS màu ghi, 01 ví nhãn hiệu charles & keith, số tiền 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) và một số giấy tờ tùy thân của chị H3.. Sau đó, cả hai đem bán chiếc điện thoại trên bán cho Nguyễn Văn P1. (sinh năm: 1984; Trú tại: số 1 đê T., phường

TL1., quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội) là chủ cửa hàng mua bán điện thoại tại số 1 đề T. được 8.000.000đ (tám triệu đồng) và chia nhau ăn tiêu hết. Đối chiếc túi xách và giấy tờ tùy thân của chị H3., N. đã vứt đi hiện không thu hồi được.

Ngày 06/3/2019, chị H3. đã có đơn trình báo Công an phường Long Biên, quận Long Biên và yêu cầu các bị can phải bồi thường số tiền là 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng). Đối với việc chị H3. bị ngã xây sát, chị Hà không đi khám thương tích nên không có cơ sở để xem xét giám định thương tích.

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng quận Tây Hồ xác định:

+ 01 điện thoại Iphone XS max màu ghi số Imei: 357279092207850 có trị giá 18.000.000đ (mười tám triệu đồng).

+ 01 túi xách màu đen nhãn hiệu Prdro và 01 ví màu hồng nhãn hiệu charles & keith không có căn cứ để định giá.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn P1. không thừa nhận đã mua chiếc điện thoại Iphone XS max của N. và Quốc A.. Cơ quan CSĐT - công an thành phố Hà Nội đã cho Vũ Thành N. và Nguyễn Văn P1. đối chất nhưng không làm rõ được việc P1. mua điện thoại của N..

Vụ thứ tư: Khoảng 01 giờ ngày 16/03/2019, N. điều khiển xe máy Honda Wave chở Quốc A. đi đến đường Trần Đại Nghĩa, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội thấy anh Trần Đức S1. (sinh năm: 1994, trú tại: số 226 phố V., quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội) đang điều khiển xe máy chở vợ là chị Lê Thị Thu H4. (sinh năm: 1991) ngồi phía sau. N. phát hiện chị H4. có đeo trên vai 01 túi xách da màu đen nhãn hiệu Vascara nên điều khiển xe áp sát để Quốc A. giật chiếc túi xách. Về nhà của N., cả hai lục soát chiếc túi phát hiện bên trong có 01 chiếc điện thoại Iphone 8 plus màu đỏ, 01 dụng cụ hút thuốc lá điện tử màu đỏ, 01 ví màu đen nhãn hiệu Vascara, số tiền 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) và một số đồ dùng, giấy tờ tùy thân của chị H4.. N. và Quốc A. mang chiếc điện thoại trên bán cho anh Nguyễn Văn P1. là chủ cửa hàng mua bán điện thoại tại số 1 đề T. được số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng).

Ngày 17/3/2019, chị H4. đã có đơn trình báo Công an thành phố Hà Nội.

Ngày 22/3/2019, Nguyễn Văn P1. đã giao nộp cho Công an thành phố Hà Nội 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 plus 64 GB màu đỏ đen số Imei: 356117092181538 đã qua sử dụng.

Đối với các tài sản khác N., Quốc A. khai đã vứt đi hết hiện không thu hồi được. Số tiền bán điện thoại và tiền lấy được của chị H4., N., Quốc A. chia nhau sử dụng hết.

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng quận Tây Hồ xác định:

+ 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 plus 64 GB màu đỏ đen đã qua sử dụng có giá trị: 12.000.000đ (mười hai triệu đồng).

+ 01 túi xách màu đen nhãn hiệu Vascara, 01 ví màu màu đen nhãn hiệu Vascara, 01 chiếc Vape màu đỏ (thuốc là điện tử) không có căn cứ để định giá.

Ngày 13/10/2019, Cơ quan CSĐT đã trả cho chị Lê Thị Thu H4. chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 8, chị H4. đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Đối với anh Nguyễn Văn P1. không biết chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 plus mua của N. là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý về hình sự.

Vụ thứ năm: Khoảng 00 giờ ngày 17/3/2019 N. cùng Quốc A. đi xe máy đến khu vực số nhà 1130-1136 đường Đê La Thành, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội thì phát hiện chị Phạm Thị Huyền T2. (sinh năm: 1993, HKTT: P 1802 A, chung cư LG., 173 Phố X., phường DV., quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội) điều khiển xe máy Piago LX màu trắng BKS : 29P1 -45946 có đeo túi xách bên trái đằng trước. N. điều khiển xe máy áp sát để Quốc A. ngồi sau cướp giật chiếc túi xách. Sau khi về khu vực quận Hai Bà Trưng, N. và Quốc A. thấy trong túi xách có 01 điện thoại Samsung galaxy S8 màu đen, số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) cùng một số giấy tờ tùy thân của chị T2.. Túi xách và giấy tờ N. vứt ở dọc đường còn chiếc điện thoại N. bán cho anh P1. được 5.000.000đ (năm triệu đồng). Số tiền bán điện thoại và số tiền cướp giật được N. và Quốc A. chia nhau ăn tiêu hết.

Ngày 22/3/2019, Nguyễn Văn P1. đã giao nộp cho Công an thành phố Hà Nội 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung galaxy S8 màu đen số Imei: 354359083587792 đã qua sử dụng.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng quận Nam Từ Liêm xác định:

+ 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung galaxy S8 plus màu đen đã qua sử dụng có giá trị: 7.000.000đ (bảy triệu đồng) ;

+ 01 túi xách màu nâu (không có nhãn hiệu) không có căn cứ để định giá.

Ngày 13/10/2019, Cơ quan CSĐT đã trả cho chị Phạm Thị Huyền T2. chiếc điện thoại nhãn hiệu nhãn hiệu Samsung galaxy S8 plus, chị T2. đã nhận lại tài sản và yêu cầu các bị can phải bồi thường số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) đã chiếm đoạt.

Đối với anh Nguyễn Văn P1. không biết chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung galaxy S8 plus mua của N. là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý về hình sự.

Vụ thứ sáu: Khoảng 8h ngày 17/03/2019, N. điều khiển xe máy chở Quốc A. ngồi sau đi đến đường đê Phố NK., đoạn gầm cầu Vĩnh Tuy hướng về cầu Chương Dương, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. N. phát hiện bà Bùi Thị M1. (sinh năm 1963, trú tại: số 2 ngõ 767 Phố NK., phường TT1., quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội) đang điều khiển xe máy, vai đeo 01 túi xách màu đen, N. điều khiển xe máy áp sát để Quốc A. giật chiếc túi xách rồi bỏ chạy về khu vực phố Lãng Yên. Cả hai lục soát chiếc túi xách thấy bên trong có 01 điện thoại Iphone 7 plus, 01 điện thoại Samsung Galaxy Note 3 màu trắng, số tiền

4.500.000đ (bốn triệu năm trăm nghìn đồng) và một số giấy tùy thân của bà M1.. Số tiền N. đưa cho Quốc A. 3.000.000đ (ba triệu đồng) còn giữ lại chiếc điện thoại Iphone 7 plus để sử dụng. Số tài sản còn lại gồm: 01 túi xách, 01 điện thoại Samsung Galaxy Note 3 và một số giấy tùy thân của bà M1., N., Quốc A. đã vứt đi hiện không thu giữ được.

Ngày 17/3/2019 bà M1. đã có đơn trình báo Công an phường Vĩnh Tuy.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng quận Tây Hồ xác định:

+ 01 điện thoại Samsung Galaxy note3 có trị giá 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng);

+ 01 túi xách màu đen và 01 điện thoại Iphone 7 plus không có căn cứ để định giá.

Đối với chiếc điện thoại Iphone 7 plus N. khai đã bán cho Nguyễn Văn P1. được số tiền 6.000.000đ (sáu triệu đồng). Anh P1. khai không mua chiếc điện thoại này của N.. Cơ quan CSĐT - Công an quận Tây Hồ đã cho N. và anh P1. đối chất nhưng không làm rõ được nội dung này và không thu hồi được chiếc điện thoại.

Bà Bùi Thị M1. yêu cầu các bị can phải bồi thường số tiền là 16.000.000đ (mười sáu triệu đồng).

Quá trình điều tra Vũ Thành N. và Vương Quốc A. còn khai nhận cùng nhau thực hiện 06 vụ cướp giật tài sản khác nhưng hiện chưa xác định được người bị hại, cụ thể:

Vụ thứ 1: Khoảng 7 giờ một ngày cuối tháng 1/2019 N. chở Quốc A. đi bằng xe Wave không BKS đến khu vực Cầu Đất, quận Hoàn Kiếm phát hiện 01 chị phụ nữ đi xe máy Honda Lead màu đỏ (không rõ biển số) đeo túi xách. N. phóng xe áp sát, khi đến trước số nhà 915 Hồng Hà, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội thì Quốc A. dùng tay phải giật chiếc túi xách và bỏ chạy. Sau khi cướp giật được túi xách N. và Quốc A. lục soát túi bên trong có số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng). Chiếc túi xách N. đã vứt đi còn số tiền N. và A. chia nhau để ăn tiêu cá nhân hết.

Xác minh tại Công an phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm xác định không tiếp nhận đơn trình báo như sự việc nêu trên.

Vụ thứ 2: Khoảng 6 giờ một ngày đầu tháng 2/2019 N., Quốc A. đã giật một chiếc túi xách bên trong có 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng và số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) của một người phụ nữ đang điều khiển xe máy Honda Dream tại trước cửa số nhà 8 Phạm Đình Hồ, phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Do điện thoại Iphone 5 bị khóa Icloud nên N. và Quốc A. đã vứt đi cùng chiếc túi xách chiếm đoạt được còn số tiền cả hai lấy chia nhau.

Công an phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng xác định không tiếp nhận đơn trình báo như sự việc nêu trên.

Vụ thứ 3: Khoảng 6 giờ một ngày đầu tháng 2/2019 tại trước cửa số nhà 380 đường Bạch Mai, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, N. và Quốc A. đã sử dụng xe máy cướp giật 01 chiếc túi xách bên trong có 01 điện thoại Samsung J7 và số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) của một người phụ nữ đang ngồi sau xe máy Honda SH màu trắng. Số tiền chiếm đoạt được và tiền bán chiếc điện thoại Samsung J7, N. và Quốc A. đã chia nhau ăn tiêu cá nhân hết.

Xác minh tại Công an phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng xác định không tiếp nhận đơn trình báo như sự việc nêu trên.

Vụ thứ 4: Khoảng 3-4 giờ một ngày giữa tháng 2/2019, N. cùng Quốc A. sử dụng xe máy cướp giật 01 chiếc ví bên trong có 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) của 02 phụ nữ xe máy Honda SH màu trắng tại đối diện số nhà 01A đường Nghi Tàm, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Số tiền trên N. và Quốc A. chia nhau ăn tiêu cá nhân hết còn ví N. đã vứt đi.

Xác minh tại Công an phường Yên Phụ, quận Tây Hồ xác định không tiếp nhận đơn trình báo như sự việc nêu trên.

Vụ thứ 5: Khoảng 1h một ngày giữa tháng 2/2019 tại trước cửa số nhà 6 đường Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, N. và Quốc A. đã cướp giật của một đôi nam nữ đi xe máy Liberty 01 túi xách bên trong có số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng) và chia nhau ăn tiêu cá nhân hết.

Công an phường Ngọc Hà, quận Ba Đình xác định không tiếp nhận đơn trình báo như sự việc nêu trên.

Vụ thứ 6: Khoảng 6 giờ một ngày đầu tháng 3/2019, tại trước tượng đài Lý Thái Tổ, đường Đinh Tiên Hoàng, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, Nam và Quốc đã cướp giật 01 chiếc túi xách bên trong có 01 chiếc điện thoại Samsung màu đen và 1.000.000đ (một triệu đồng) của một chị phụ nữ ngồi trên xe máy (xe ga). N. và Quốc A. đã bán chiếc điện thoại Samsung cùng số tiền lấy được chia nhau ăn tiêu hết.

Xác minh tại Công an phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm xác định không tiếp nhận đơn trình báo như sự việc nêu trên.

Đối với 06 vụ việc trên do không xác định được người bị hại, Cơ quan CSĐT-Công an thành phố Hà Nội đã tiến hành đăng báo tìm người bị hại trong các vụ việc này nhưng hiện chưa có kết quả. Đối với các tài sản là túi xách, điện thoại trong 06 vụ án này do không thu gởi được tài sản nên không có căn cứ để định giá.

Đối với chiếc xe máy Wave màu đen không BKS, N., Quốc A. sử dụng làm phương tiện phạm tội, N. khai chiếc xe máy trên N. mua của Nguyễn Duy A2. sinh năm: 1995, HKTT: số 36 ngách 5/738 đường Bạch Đằng, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Trước khi bị bắt N. đã cho D1. mượn chiếc xe máy trên để đi lại. Quá trình điều tra không làm rõ được số khung, số máy của chiếc xe máy, mặt khác hiện D1. không có ở địa phương do đó không tiến hành làm rõ được và không có căn cứ xử lý chiếc xe máy này.

Đối với hành vi của Nguyễn Văn P1., Đặng Ngọc H5. mua bán điện thoại của N. và Quốc A. nhưng không biết tài sản đó do phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT Công an quận Tây Hồ không đề cập xử lý về hình sự là có căn cứ. Do Đặng Ngọc H5. mua bán điện thoại không có giấy phép kinh doanh nên Cơ quan CSĐT - Công an quận Tây Hồ đã tiến hành xử lý hành chính theo quy định tại khoản 2 điều 6 Nghị định số 124/2015 ND- CP ngày 19/11/2015 của Chính Phủ.

Đối với 22 chiếc điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Văn P1. do không liên quan đến vụ án Cơ quan CSĐT - Công an quận Tây Hồ đã tiến hành trả lại cho anh P1..

Đối với chiếc túi xách thu giữ khi khám xét khẩn cấp tại nhà Vũ Thành N., N. khai là tài sản của chị Võ Cẩm T2. (sinh năm 2000 địa chỉ số 94 TM., quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội) đưa cho N. để sửa khóa và quai đeo nên không có căn cứ N. chiếm đoạt chiếc túi này.

Tại bản cáo trạng số 184 /CT-VKS ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ đã truy tố bị cáo Vũ Thành N. và Vương Quốc A. phạm tội “Cướp giật tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b,c,d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tại phiên tòa, đại diện VKSND quận Tây Hồ giữ quyền công tố căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, rút truy tố đối với tình tiết định khung phạm tội có tính chất chuyên nghiệp như cáo trạng đã truy tố đối với hai bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Điểm c,d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Vũ Thành N. từ 42 tháng tù đến 48 tháng tù.

Điểm c,d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Vương Quốc A. từ 42 tháng tù đến 48 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, cả hai bị cáo đều nhất trí với mức bồi thường thiệt hại mà bị hại yêu cầu nên buộc các bị cáo Vũ Thành N. và Vương Quốc A. phải bồi thường cho bị hại theo đúng qui định của pháp luật.

Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn P1. và Đặng Ngọc H5. không có yêu cầu gì nên không xét.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 túi xách màu đen nhãn hiệu KT: 18x25 cm có quai đeo bị đứt do không còn giá trị sử dụng.

Người bị hại có mặt tại phiên tòa đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo xác định có tội, đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tuy nhiên, sau khi nghiên cứu toàn bộ hồ sơ vụ án thì thấy:

Đối với vụ Cướp giật tài sản Khoảng 7 giờ ngày 27/01/2019, Vũ Thành N. điều khiển xe máy Honda Wave chở Quốc A. ngồi sau đi đến đoạn ngõ 208 Nguyễn Văn Cừ, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, phát hiện chị Đàm Thị Thu H6. (sinh năm:1982, Trú tại: 35B HĐ., phường CĐ., quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội) điều khiển xe máy đi cùng chiều, trên vai đeo 01 túi xách màu đen. Thấy vậy, N. điều khiển xe máy bám theo và áp sát phía bên phải xe máy của chị H6., tạo điều kiện thuận lợi để Quốc A. ngồi sau dùng tay trái giật chiếc túi xách của chị H6.. Sau khi lấy được tài sản N. điều khiển xe máy rồi phóng xe về cầu Vĩnh Tuy. Tại đây, Quốc A. lục soát chiếc túi phát hiện bên trong túi xách có 01 ví màu đen đựng số tiền khoảng 1.000.000đ (một triệu đồng), 01 điện thoại Iphone 6S màu hồng và một số giấy tờ tùy thân của chị H6.. Do chiếc điện thoại Iphone 6S bị khóa màn hình nên Quốc A. đã vứt xuống sông Hồng còn số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) Quốc A. và N. đã chia nhau sử dụng ăn tiêu hết.

Ngày 27/01/2019 chị Đàm Thị Thu H6. đã có đơn trình báo Công an phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội về việc bị cướp giật tài sản.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng quận Tây Hồ xác định: chiếc điện thoại Iphone 6S không có căn cứ định giá.

Tại Công an phường Bồ Đề, quận Long Biên chị H6. khai: trong chiếc túi xách bị chiếm đoạt có 01 ví da màu đen bên trong có số tiền khoảng 800.000đồng (tám trăm nghìn đồng), 01 điện thoại di động Iphone 6S 64 GB màu hồng, 01 chứng minh thư nhân dân của chị H6., 01 chứng minh thư nhân dân của bố chị H6. và 01 quyển sổ tiết kiệm. Tổng số tài sản có trị giá khoảng 2.800.000đ (Hai triệu tám trăm nghìn đồng), đối với chiếc túi xách và chiếc ví da đã cũ chị H6. không đề nghị gì.

Ngày 05/10/2019, Công an phường CĐ., quận Hoàn Kiếm cho biết chị Đàm Thị Thu H6. đã chuyển vào trong thành phố Hồ Chí Minh sinh sống, chưa xác định được địa chỉ.

Sau khi khởi tố thì chưa lấy lời khai của bị hại, chưa xác định được giá trị của tài sản các bị cáo đã chiếm đoạt nên chưa đủ căn cứ để xử lý đối với 2 bị cáo về hành vi này.

Quá trình điều tra Vũ Thành N. và Vương Quốc A. còn khai nhận cùng nhau thực hiện 06 vụ cướp giật tài sản khác nhưng hiện chưa xác định được người bị hại, cụ thể:

Vụ thứ 1: Khoảng 7 giờ một ngày cuối tháng 1/2019 N. chở Quốc A. đi bằng xe Wave không BKS đến khu vực Cầu Đất, quận Hoàn Kiếm phát hiện 01 chị phụ nữ đi xe máy Honda Lead màu đỏ (không rõ biển số) đeo túi xách. N. phóng xe áp sát, khi đến trước số nhà 915 Hồng Hà, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội thì Quốc A. dùng tay phải giật chiếc túi xách và bỏ chạy. Sau khi cướp giật được túi xách N. và Quốc A. lục soát túi bên trong có số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng). Chiếc túi xách N. đã vứt đi còn số tiền N. và A. chia nhau để ăn tiêu cá nhân hết.

Xác minh tại Công an phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm xác định không tiếp nhận đơn trình báo như sự việc nêu trên.

Vụ thứ 2: Khoảng 6 giờ một ngày đầu tháng 2/2019 N., Quốc A. đã giật một chiếc túi xách bên trong có 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng và số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) của một người phụ nữ đang điều khiển xe máy Honda Dream tại trước cửa số nhà 8 Phạm Đình Hổ, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Do điện thoại Iphone 5 bị khóa Icloud nên N. và Quốc A. đã vứt đi cùng chiếc túi xách chiếm đoạt được còn số tiền cả hai lấy chia nhau.

Công an phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng xác định không tiếp nhận đơn trình báo như sự việc nêu trên.

Vụ thứ 3: Khoảng 6 giờ một ngày đầu tháng 2/2019 tại trước cửa số nhà 380 đường Bạch Mai, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, N. và Quốc A. đã sử dụng xe máy cướp giật 01 chiếc túi xách bên trong có 01 điện thoại Samsung J7 và số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) của một người phụ nữ đang ngồi sau xe máy Honda SH màu trắng. Số tiền chiếm đoạt được và tiền bán chiếc điện thoại Samsung J7, N. và Quốc A. đã chia nhau ăn tiêu cá nhân hết.

Xác minh tại Công an phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng xác định không tiếp nhận đơn trình báo như sự việc nêu trên.

Vụ thứ 4: Khoảng 3-4 giờ một ngày giữa tháng 2/2019, N. cùng Quốc A. sử dụng xe máy cướp giật 01 chiếc ví bên trong có 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) của 02 phụ nữ xe máy Honda SH màu trắng tại đối diện số nhà 01A đường Nghi Tàm, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Số tiền trên N. và Quốc A. chia nhau ăn tiêu cá nhân hết còn ví N. đã vứt đi.

Xác minh tại Công an phường Yên Phụ, quận Tây Hồ xác định không tiếp nhận đơn trình báo như sự việc nêu trên.

Vụ thứ 5: Khoảng 1h một ngày giữa tháng 2/2019 tại trước cửa số nhà 6 đường Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, N. và Quốc A. đã cướp giật của một đôi nam nữ đi xe máy Liberty 01 túi xách bên trong có số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng) và chia nhau ăn tiêu cá nhân hết.

Công an phường Ngọc Hà, quận Ba Đình xác định không tiếp nhận đơn trình báo như sự việc nêu trên.

Vụ thứ 6: Khoảng 6 giờ một ngày đầu tháng 3/2019, tại trước tượng đài Lý Thái Tổ, đường Đinh Tiên Hoàng, phường Trảng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, N. và Quốc đã cướp giật 01 chiếc túi xách bên trong có 01 chiếc điện thoại Samsung màu đen và 1.000.000đ (một triệu đồng) của một chị phụ nữ ngồi trên xe máy (xe ga). N. và Quốc A. đã bán chiếc điện thoại Samsung cùng số tiền lấy được chia nhau ăn tiêu hết.

Xác minh tại Công an phường Trảng Tiền, quận Hoàn Kiếm xác định không tiếp nhận đơn trình báo như sự việc nêu trên.

Đối với 06 vụ việc trên do không xác định được người bị hại, Cơ quan CSĐT-Công an thành phố Hà Nội đã tiến hành đăng báo tìm người bị hại trong các vụ việc này nhưng hiện chưa có kết quả. Đối với các tài sản là túi xách, điện thoại trong 06 vụ án này do không thu hồi được tài sản nên không có căn cứ để định giá.

Tại bản cáo trạng 184 /CT-VKS ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ đã truy tố bị cáo Vũ Thành N. và Vương Quốc A. phạm tội “Cướp giật tài sản” đã truy tố các bị cáo về hành vi phạm tội đối với các bị cáo về tất cả các hành vi nêu trên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, Tòa án nhân dân Quận Tây Hồ đã trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung cho viện kiểm sát nhân dân Quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội để tách tài liệu chứng cứ đối với các hành vi cướp giật tài sản đã nêu ở trên do chưa xác định được người bị hại.

Tại công văn số 24/VSK ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Tây Hồ đã phúc đáp « Trong sáu vụ án xảy ra tại các phường Chương Dương, phường Trảng Tiền - quận Hoàn Kiếm; phường Phạm Đình Hồ, phường Bạch Mai - quận Hai Bà Trưng; phường Yên Phụ - quận Tây Hồ; phường Ngọc Hà - quận Ba Đình, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, đăng báo tìm người bị hại nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả. Tuy nhiên, quá trình điều tra các bị can tự khai báo về 06 (sáu) vụ án trên, các lời khai của các bị can hoàn toàn tự nguyện và thống nhất, phù hợp với nhau từ đầu đến cuối về diễn biến hành vi phạm tội, đặc điểm người bị hại và các tài sản đã chiếm đoạt. Mặt khác, Cơ quan CSĐT Công an quận Tây Hồ đã tiến hành dẫn giải bị can Vương Quốc A. đi xác định các địa điểm gây án, bị can đã xác định các vị trí đã thực hiện hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị can Vũ Thành N.. Như vậy, có đủ căn cứ xác định các bị can Vũ Thành N. và Vương Quốc A. đã thực hiện 12 (mười hai) vụ Cướp giật tài sản như bản Cáo trạng số 184 ngày 18/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ.

Đối với người bị hại là chị Đàm Thu Thu H6., quá trình điều tra xác định chị H6. đã thay đổi nơi cư trú nhưng hiện không xác định được sinh sống nên Cơ quan điều tra không giao được các thông báo, văn bản tố tụng. Chị H6. đã có lời khai về nội dung vụ án do đó việc chị H6. vắng mặt không ảnh hưởng tới việc xử lý các bị

can. Đối với việc yêu cầu bồi thường dân sự và các vấn đề liên quan trong vụ án sẽ xem xét giải quyết theo điều 30 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Việc Tòa án nhân dân quận Tây Hồ yêu cầu tách hành vi của các bị can trong 06 (sáu) vụ án hiện chưa xác định được người bị hại để điều tra, tiến hành xử lý sau khi có căn cứ sẽ dẫn đến việc xét xử các bị can nhiều lần cùng một tội danh và gây bất lợi cho người phạm tội”.

[2] Tại phiên tòa, qua xét hỏi và tranh luận thì thấy:

Đối với hành vi cướp giật tài sản của bị hại là chị Đàm Thu Thu H6., quá trình điều tra xác định chị H6. đã thay đổi nơi cư trú nhưng hiện không xác định được sinh sống, tài sản của bị hại không thu hồi được nên Cơ quan điều tra không giao được các thông báo, văn bản tố tụng cũng như chưa lấy lời khai của bị hại sau khi khởi tố vụ án mà chỉ có biên bản ghi lời khai của chị Đàm thu Thu H6. tại công an phường Bồ Đề, quận Long Biên, Hà nội vào ngày 27 tháng 01 năm 2019 (bút lục số 302). Tài sản của bị hại không thu hồi được nên chưa đủ căn cứ để kết tội đối với các bị cáo về hành vi này.

Bị cáo Vũ Thành N. và Vương Quốc A. còn khai nhận cùng nhau thực hiện 06 vụ cướp giật tài sản khác nhưng hiện chưa xác định được bị hại. Cơ quan CSĐT- Công an thành phố Hà Nội đã tiến hành đăng báo tìm bị hại trong các vụ việc này nhưng hiện chưa có kết quả. Đối với các tài sản là túi xách, điện thoại trong 06 vụ án này do không thu hồi được tài sản nên không có căn cứ để định giá.

Như vậy, ngoài lời khai của các bị cáo thì không có tài liệu chứng cứ nào khác để chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo nên căn cứ theo khoản 2 điều 98 bộ luật tố tụng hình sự thì Hội đồng xét xử thấy chưa đủ căn cứ để kết tội đối với các bị cáo về các hành vi này. Tòa án kiến nghị Viện kiểm sát và cơ quan điều tra tiếp tục xem xét, trong trường hợp thấy có đủ căn cứ thì xử lý theo đúng qui định của pháp luật.

Với những phân tích như đã nêu ở trên, Hội đồng xét xử căn cứ vào lời khai của các bị cáo, bị hại, kết quả tranh luận tại phiên tòa và các tài liệu chứng cứ khác đủ cơ sở xác định trong khoảng thời gian từ tháng 1 năm 2019 đến tháng 3 năm 2019, Vũ Thành N. và Vương Quốc A. bằng thủ đoạn sử dụng xe máy không có biển kiểm soát đi trên các tuyến đường thuộc địa bàn thành phố Hà nội phát hiện thấy có ai sơ hở thì giật tài sản và phóng xe bỏ chạy nhằm chiếm đoạt tài sản. Đủ cơ sở để xác định bị cáo Vũ Thành N. và Vương Quốc A. đã thực hiện 05 vụ cướp giật tài sản, chiếm đoạt tổng số tài sản đã được hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Tây Hồ xác định có giá trị 50.630.000 đồng. Tài sản các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có giá trị 50.630.000 đồng là tình tiết định khung theo qui định tại điểm c khoản 2 điều 171 bộ luật hình sự. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đã dùng xe máy nên được xác định là dùng thủ đoạn nguy hiểm là tình tiết định khung theo qui định tại điểm d khoản 2 điều 171 bộ luật hình sự. Các bị cáo đã thực hiện 05 vụ cướp giật tài sản nhưng căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa thì thấy các bị cáo không lấy đó là nguồn sống chính, các bị cáo có làm việc tự

do, có thu nhập và được gia đình nuôi dưỡng nên Viện kiểm sát rút truy tố phạm tội có tính chất chuyên nghiệp là có căn cứ. Như vậy đã có đủ cơ sở khẳng định Vũ Thành N. và Vương Quốc A. phạm tội cướp giật tài sản, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c, d khoản 2 điều 171 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì tham lam, tư lợi, bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của người khác gây mất trật tự trị an xã hội. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến khách thể được luật hình bảo vệ nên việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Với những phân tích trên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe và giáo dục các bị cáo.

[3] Về nhân thân: Cả hai bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ sau: Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, các bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Vương Quốc A. đầu thú, tại phiên tòa bị hại có mặt có ý kiến xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo - đây là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội nhiều lần là tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Vũ Thành N. phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị Bích Nh1. 15 triệu đồng; chị Khuất Thị Thu H3. 15 triệu đồng; chị Phạm Thị Huyền T2. 2.500.000 đồng; bà Bùi Thị M1. 8 triệu đồng.

Buộc bị cáo Vương Quốc A. phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị Bích Nh1. 15 triệu đồng; chị Khuất Thị Thu H3. 15 triệu đồng; chị Phạm Thị Huyền T2. 2.500.000 đồng; bà Bùi Thị M1. 8 triệu đồng.

Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn P1. và Đặng Ngọc H5. không có yêu cầu gì nên không xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 túi xách màu đen nhãn hiệu KT: 18x25 cm có quai đeo bị đứt.

[7] Án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.025.000 đồng án phí dân sự.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Vũ Thành N. phạm tội: “Cướp giật tài sản”.

Tuyên bố bị cáo Vương Quốc A. phạm tội: “Cướp giật tài sản”.

- Áp dụng Điểm c,d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; Bộ luật hình sự.

- Áp dụng điều 62; điều 65; điều 98; điều 329; điều 331; điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo **Vũ Thành N. 50 (năm mươi) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 03 năm 2019.

Bị cáo **Vương Quốc A. 50 (năm mươi) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 03 năm 2019.

Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Vũ Thành N. phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị Bích Nh1. 15 triệu đồng; chị Khuất Thị Thu H3. 15 triệu đồng; chị Phạm Thị Huyền T2. 2.500.000 đồng; bà Bùi Thị M1. 8 triệu đồng.

Buộc bị cáo Vương Quốc A. phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị Bích Nh1. 15 triệu đồng; chị Khuất Thị Thu H3. 15 triệu đồng; chị Phạm Thị Huyền T2. 2.500.000 đồng; bà Bùi Thị M1. 8 triệu đồng.

Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn P1. và Đặng Ngọc H5. không có yêu cầu gì nên không xét.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) gửi tới cơ quan thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi theo số tiền và thời gian tương ứng, thực hiện lãi suất theo qui định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 túi xách màu đen nhãn hiệu KT: 18x25 cm có quai đeo bị đứt hiện đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự Quận Tây Hồ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 11 năm 2019.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.025.000 đồng án phí dân sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại (có mặt) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại (vắng mặt) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) có quyền kháng cáo bản án đối với phần liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Tây Hồ;
- THADS quận Tây Hồ ;
- Công an quận Tây Hồ;
- TAND thành phố Hà Nội
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

TRẦN VIỆT HÙNG